

Số: 263/2016/NQ-HĐND

Long An, ngày 26 tháng 4 năm 2016

NGHỊ QUYẾT

**Về đầu tư dự án Trung tâm Công nghệ sinh học
Vùng Đồng Tháp Mười tại Long An**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LONG AN
KHOÁ VIII - KỲ HỌP THỨ 16**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 49/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Xem xét Tờ trình số 886 /TTr-UBND ngày 18/3/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về đầu tư dự án Trung tâm Công nghệ sinh học Vùng Đồng Tháp Mười tại Long An; Báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế - Ngân sách HĐND và ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất đầu tư dự án Trung tâm Công nghệ sinh học Vùng Đồng Tháp Mười tại Long An, địa điểm: xã Thạnh Hưng, thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An, với các nội dung chính như sau:

1. Mục tiêu:

- Dự án đầu tư Trung tâm Công nghệ sinh học Vùng Đồng Tháp Mười tại Long An hiện đại với hệ thống các phòng thí nghiệm, xưởng thực nghiệm, kho lưu trữ, khu đào tạo đáp ứng các yêu cầu nghiên cứu, phát triển ứng dụng, chuyển giao công nghệ sinh học phục vụ phát triển sản xuất nông nghiệp hiệu quả và bền vững của vùng Đồng Tháp Mười.

- Nghiên cứu giống, bảo tồn giống, bảo tồn gen động vật, thực vật quý hiếm..., góp phần bảo tồn sự đa dạng của sinh học vùng Đồng Tháp Mười cũng như sử dụng nguồn gen quý vào việc phát triển các giống mới phục vụ tái cơ cấu sản xuất nông nghiệp của tỉnh Long An và Vùng Đồng Tháp Mười.

- Hỗ trợ các tổ chức, cá nhân hoạt động khoa học và công nghệ trong nước và nước ngoài tìm cơ hội đầu tư vào lĩnh vực công nghệ sinh học, bao gồm: nghiên cứu lai tạo giống cây trồng, vật nuôi; ươm tạo công nghệ sinh học; đào tạo, chuyển giao ứng dụng công nghệ cao, cung cấp các giải pháp, sản phẩm công nghệ sinh học phục vụ sản xuất và đời sống.

- Thu hút và đào tạo các chuyên gia khoa học kỹ thuật, đặc biệt là các nhà khoa học, chuyên gia đầu đàn về công nghệ sinh học hoạt động và cống hiến trí tuệ vào phát triển kinh tế - xã hội tại Vùng Đồng Tháp Mười; tạo động lực mạnh mẽ nâng cao tỷ trọng đóng góp của khoa học và công nghệ trong phát triển nông nghiệp nói riêng, trong tăng trưởng kinh tế của vùng nói chung.

2. Quy mô dự án: Diện tích đất của dự án là 83 hec-ta, trong đó diện tích xây dựng khoảng 53.380 m².

Xây dựng cơ sở vật chất, phòng thí nghiệm, đào tạo nghiệp vụ chuyên môn cho Trung tâm Công nghệ Sinh học Vùng Đồng Tháp Mười tại Long An. Bao gồm: Công trình phòng thí nghiệm; Công trình khu thí nghiệm; Công trình nhà xưởng sản xuất thử nghiệm, sản xuất sản phẩm; Khu đào tạo, chuyển giao công nghệ; Khu giới thiệu và dịch vụ công nghệ cao; Khu nhà ở chuyên gia và các trang thiết bị, phương tiện phục vụ đi lại cho chuyên gia, cụ thể như sau:

a) Phân xây dựng:

- Phòng thí nghiệm: Hệ thống phòng thí nghiệm hiện đại, thiết kế khép kín theo tính liên kết giữa các phòng với mục đích hỗ trợ và liên kết lẫn nhau. Hệ thống phòng thí nghiệm được chia thành 4 khu: Khu tập trung thí nghiệm bao gồm phòng thí nghiệm trung tâm và phòng thí nghiệm vi sinh; Khu thí nghiệm thực vật cây trồng bao gồm phòng thí nghiệm gen thực vật và phòng thí nghiệm nhân giống và công nghệ đồng ruộng; Khu phục vụ cho chăn nuôi, thủy sản bao gồm phòng tế bào gốc và phòng thí nghiệm sinh sản động vật, thủy sản; Khu kiểm nghiệm và công nghệ môi trường cùng với nhà hành chính, diện tích sàn khoảng 7.500 m².

- Phòng kiểm định giống: xây dựng với diện tích sàn khoảng 300m², là khu trung chuyển giữa phòng thí nghiệm và xưởng thực nghiệm để kiểm định chất lượng con giống.

- Xưởng thử nghiệm, khu sản xuất: xây dựng hệ thống bao gồm khu sản xuất thử nghiệm và khu sản xuất thực tế bảo gồm khu trồng thử nghiệm các giống cây trồng như lúa, hoa màu, mía và khu sản xuất, bảo quản các sản phẩm nông nghiệp; Khu nuôi trồng nhân giống hải sản qui mô lớn và khu sơ chế, bảo quản các sản phẩm từ thủy sản, thông qua các phòng kiểm định theo các tiêu chuẩn, qui chuẩn của EU, Mỹ; Khu nuôi gia súc đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, khu sản xuất các sản phẩm, chế phẩm từ gia súc. Diện tích dự kiến khoảng 40.000 m².

- Kho bảo quản giống, bảo tồn gen động thực vật: bao gồm hệ thống trữ lạnh 5°C và 20°C được xây dựng trên diện tích khoảng 200 m².

- Khu đào tạo, chuyển giao: bao gồm hội trường dự kiến khoảng 80 m² và văn phòng dự kiến khoảng 100 m².

- Khu giới thiệu và dịch vụ công nghệ cao: mô hình thu nhỏ của xưởng thực nghiệm, trưng bày các giống mới nổi trội và các mô hình phù hợp với điều kiện nuôi trồng sản xuất kiểm nghiệm ở địa bàn tỉnh nói riêng và cả vùng Đồng bằng sông Cửu Long nói chung. Diện tích dự kiến khoảng 200 m² bao gồm phòng điều khiển trung tâm 40 m² và khu trưng bày 160 m².

- Khu nhà ở chuyên gia: đảm bảo đầy đủ tiện nghi cơ bản cho sinh hoạt và làm việc của chuyên gia, diện tích sàn dự kiến khoảng 5.000 m².

b) Phân thiết bị:

Đầu tư thiết bị cho các phòng dự kiến bao gồm: Phòng thí nghiệm trung tâm; Phòng lý hóa chuyên sâu; CNSH gen thực vật; Công nghệ tế bào gốc động

vật; Nhân giống động vật, thực vật và hệ thống khảo nghiệm; Thí nghiệm công nghệ enzyme; Thí nghiệm công nghệ môi trường; Thí nghiệm nông sản và công nghệ sau thu hoạch; Thí nghiệm phân bón; Thí nghiệm thủy sản; Thí nghiệm thực phẩm chăn nuôi; Thí nghiệm vi sinh; Thí nghiệm vaccine; Xử lý chất thải trung tâm.

3. Tổng mức đầu tư:

Tổng mức đầu tư khái toán: 700 tỷ đồng (*Bảy trăm tỷ đồng chẵn*), cụ thể như sau:

- Chi phí xây dựng:	214.077.000.000 đồng
- Chi phí thiết bị:	405.781.000.000 đồng
- Chi phí quản lý dự án:	2.092.000.000 đồng
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng:	9.829.000.000 đồng
- Chi phí khác:	3.765.000.000 đồng
- Chi phí dự phòng:	64.456.000.000 đồng

4. Cơ cấu nguồn vốn đầu tư:

Vốn ngân sách Trung ương hỗ trợ và ngân sách tỉnh trong kế hoạch trung hạn 2016-2020 và nguồn vốn huy động hợp pháp khác như sau:

- Nguồn vốn ngân sách Trung ương: 320 tỷ đồng.
- Nguồn vốn đầu tư phát triển cho KH&CN tại địa phương: 90 tỷ đồng.
- Nguồn vốn từ nhà đầu tư trong nước và nước ngoài: 290 tỷ đồng.

5. Tiến độ triển khai thực hiện dự án: Năm 2016 – 2020

a) Năm 2016:

- Lập Dự án và thành lập Ban quản lý Dự án Trung tâm Công nghệ sinh học vùng Đồng Tháp Mười tại Long An.

- Lập quy hoạch 1/500 và kế hoạch chi tiết xây dựng cơ bản các hạng mục công trình phòng thí nghiệm, nhà xưởng thực nghiệm toàn bộ Trung tâm Trung tâm Công nghệ sinh học vùng Đồng Tháp Mười tại Long An và xin duyệt vốn 2016 trình UBND phê duyệt.

- Thực hiện các công việc chuẩn bị đầu tư: Lập dự án đầu tư; Thẩm tra, xét duyệt dự án đầu tư. Khảo sát, thiết kế; Thẩm định thiết kế và tổng dự toán.

- Tổ chức lựa chọn nhà thầu xây lắp, khởi công xây dựng hạng mục công trình phòng thí nghiệm và mua thiết bị phục vụ công tác kiểm định giống.

- Tuyển chọn, đào tạo và tập huấn cán bộ quy hoạch quản lý.

b) Năm 2017 đến 2018:

- Lập đề án bố trí việc làm và nhân sự trình UBND phê duyệt.

- Tuyển chọn cử cán bộ đi đào tạo dài hạn tại các nước có trình độ KHKT tiên tiến.

- Hoàn chỉnh xây dựng cơ bản và bắt đầu mua sắm trang thiết bị.

- Tuyển chọn cử cán bộ đi đào tạo trong nước tại các trường, viện có uy tín và thâm niên đào tạo về Công nghệ sinh học phục vụ cho nông nghiệp.

- Lập chiến lược marketing, điều tra nhu cầu và tiếp cận doanh nghiệp tiến tới kêu gọi đầu tư tham gia của các doanh nghiệp tư nhân.

- Vận hành từng phần của tất cả các Phòng chuyên môn thuộc Trung tâm CNSH để kiểm tra trang thiết bị cũng như khả năng điều tiết, hoạt động của bộ máy nhân sự.

- Xây dựng cơ bản các xưởng sản xuất các sản phẩm của Trung tâm CNSH.

c) Năm 2019-2020

- Xây dựng quy chế quản lý, khai thác Trung tâm Công nghệ sinh học vùng Đồng Tháp Mười tại Long An trình UBND tỉnh phê duyệt.

- Trung tâm CNSH tiến hành hoạt động song song với 2 nguồn ngân sách từ nhà nước và thu hút đầu tư từ doanh nghiệp tiến tới hoạt động hoàn toàn theo Nghị định số 115/2005/NĐ-CP ngày 05/9/2005 của Chính phủ.

- Mua sắm các thiết bị còn lại cho các phòng thí nghiệm.

- Kiểm tra, quyết toán toàn bộ kinh phí đầu tư.

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh cụ thể hóa và tổ chức thực hiện từng năm theo Luật Đầu tư công.

Điều 3. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Thường trực, các Ban và Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Long An Khoá VIII, kỳ họp thứ 16 thông qua ngày 26 tháng 4 năm 2016.

Nghị quyết này có hiệu lực sau 10 (mười) ngày kể từ ngày Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua./.

Nơi nhận:

- UB Thường vụ Quốc hội (b/c);
- Chính phủ (b/c);
- VP.QH, VP.CP “TP.HCM” (b/c);
- Ban Công tác đại biểu, UBTVQH (b/c);
- Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật - Bộ Tư pháp;
- TT.TU (b/c);
- UBND tỉnh, UBMTTQ tỉnh;
- Đại biểu QH đơn vị tỉnh Long An;
- Đại biểu HĐND tỉnh khóa VIII;
- Các sở ngành, đoàn thể tỉnh;
- TT.HĐND, UBND huyện, thị xã, thành phố;
- VP.UBND tỉnh;
- LĐ và CV VP. Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- Lưu: VT.

